



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

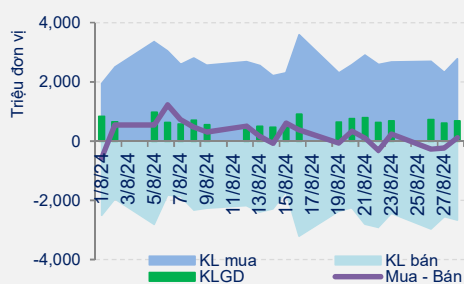
28/8/2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

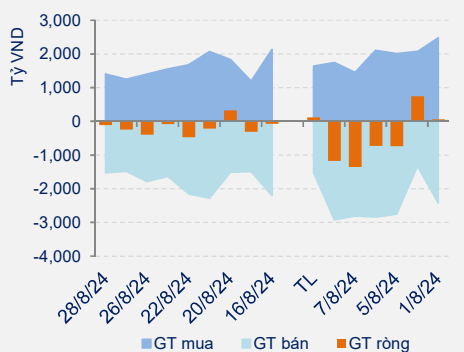
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,281.44	238.23
% Thay đổi	↑ 0.07%	↓ -0.28%
KLGD (CP)	679,440,702	57,554,061
GTGD (tỷ đồng)	16,310.55	1,108.39
Tổng cung (CP)	2,664,360,212	105,196,500
Tổng cầu (CP)	2,778,936,964	94,831,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	54,144,953	2,026,238
KL mua (CP)	40,310,110	1,589,918
GT mua (tỷ đồng)	1,409.82	46.61
GT bán (tỷ đồng)	1,522.70	63.00
GT ròng (tỷ đồng)	(112.89)	(16.39)

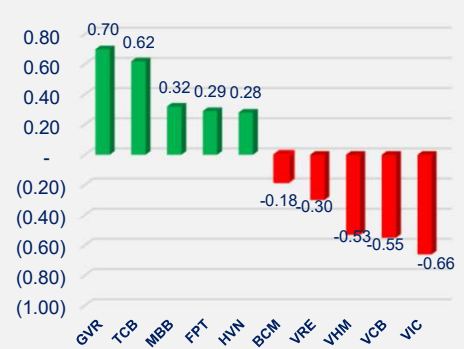
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Sau phiên giao dịch đi ngang hôm qua, diễn biến thị trường phiên hôm nay tiếp tục là một phiên giao dịch đi ngang trong biên độ hẹp, đóng cửa VN-INDEX kết phiên tăng +0,88 (+0,07%) lên mốc 1.281,44 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 238,23 điểm (-0,68 điểm, tương ứng -0,28%). Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 172 cổ phiếu giảm giá, 135 cổ phiếu tăng giá, 61 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 88 cổ phiếu giảm giá, 80 cổ phiếu tham chiếu và 58 cổ phiếu giảm giá.

Thanh khoản trên cả 2 sàn cao hơn so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh +11,7% tại HOSE và +15,6% tại HNX. Khối ngoại phiên hôm nay tiếp tục đà bán ròng với -113,11 tỷ đồng tại HOSE tiếp tục tập trung tại mã VHM (-52,4 tỷ), bán ròng mã HPG (-186,8 tỷ), HSG (-73,6 tỷ) và VPB (-40 tỷ)... ở chiều ngược lại, mua ròng FPT (+138,9 tỷ), VNM (+65,6 tỷ)... Cùng với đó, bán ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với -16,39 tỷ đồng, tập trung tại các mã PVI (-12,4 tỷ), LAS (-5 tỷ) và NTP (-3,2 tỷ), chiều mua ròng nổi bật với PVS (+6,7 tỷ), IDC (+3,1 tỷ), VCS (+0,9 tỷ)...

Nổi bật hôm nay là phát biểu của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà: Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển phải đồng bộ, thống nhất. "Dự án phải góp phần thực hiện mục tiêu phát triển một số cảng biển đủ khả năng cạnh tranh quốc tế và khu vực; tìm được nhà đầu tư có năng lực công nghệ, nhân lực, quản trị... thu hút được các hãng tàu lớn trên thế giới; có lộ trình chuyển đổi thành cảng biển xanh với hạ tầng đi kèm..."- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà nêu rõ.

Diễn biến giao dịch phiên hôm nay của nhóm cổ phiếu Cảng và Vận Tải Biển như sau: GMD (-0,12%), VSC (-1,6%), HAH (-0,36%), VOS (-2,37%), PVT (-0,52%)...

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho sự tăng điểm của thị trường hôm nay là Hóa Chất - Cao Su - Phân Bón với các mã GVR (+2%), PHR (+2,65%), DPR (+3,4%), DGC (+0,36%), BFC (+0,45%)... Một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến ấn tượng như Thực Phẩm và Đồ Uống, tiêu biểu như MSN (+0,39%), VNM (+0,54%), DBC (+1,25%), SAB (+0,7%), đặc biệt với HAG (+4,76%) và HNG tăng kịch biên độ (+6,88%)... Nhóm Dầu Khí khởi sắc với BSR (+0,72%), PVD (+0,73%), PLX (+0,61%), OIL (+0,76%)... nhóm cổ phiếu Thép ngoại trừ trừ HPG (-0,19%), còn lại giao dịch trong sắc xanh với HSG (+0,48%), NKG (+1,38%), VGS (+0,81%). SMC (+1,84%)...

Ghi nhận trong phiên hôm nay, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã phân hóa như ngành Chứng Khoán với SSI (+1,95%), HCM (+0,86%), VIX (+1,26%)...tuy nhiên FTS (-1,72%), MBS (-1,05%), BSI (-1,41%)...nhóm ngành Ngân Hàng phân hóa với TCB (+1,55%), MBB (+1,02%), MSB (+3,51%) tuy nhiên VPB (-0,26%), HDB (-0,18%), VCB (-0,44%)... Đa số cổ phiếu ngành Bất Động Sản có một phiên giao dịch kém tích cực, cụ thể là VHM (-1,21%), CEO (-1,2%), TCH (-1,6%), NTL (-2,3%), đặc biệt là DIG (-3,99%) với thông tin về việc Thanh tra Chính phủ nêu trách nhiệm việc DIG không xác định giá trị Quyền Sử Dụng Đất dự án Đại Phước khi cổ phần hóa.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2409 +0,3 điểm (+0,02%), đóng cửa tại 1.322,1 điểm. Chênh lệch -1,44 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2410 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ -3,54 điểm đến +0,46 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +6,8% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2409, khả năng vẫn tiếp tục dao động trong khoảng vùng 1.280 - 1.320 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 55.962 nhiều hơn so với phiên gần nhất là 45.927 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG


Thị trường tiếp tục giao dịch khá tương tự phiên trước, trong phiên rung lắc về vùng 1.275 điểm, áp lực điều chỉnh tương đối thấp và với ảnh hưởng tích cực của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN-INDEX phục hồi trở lại. Kết phiên VN-INDEX tăng nhẹ 0,88 điểm (+0,07%) lên mức 1.281,56 điểm, khối lượng giao dịch tăng 11,56%, cho thấy thị trường đang xoay vòng tương đối tốt ở vùng giá quanh 1.280 điểm. VN30 tích cực tăng 1,26 điểm lên mức 1.323,54 điểm, tiếp tục hướng đến vùng giá 1.325 điểm - 1.340 điểm, vùng đỉnh tháng 05, 07/2024.

Ngắn hạn VN-INDEX vẫn duy trì xu hướng tăng trưởng, chịu áp lực bán cơ cấu danh mục trong vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm, là vùng kháng cự rất mạnh tương ứng đỉnh giá các tháng 03, 06 và 07/2024. VN-INDEX chịu áp lực điều chỉnh, tích lũy sau giai đoạn tăng điểm tốt từ vùng giá 1.220 điểm - 1.230 điểm. Trường hợp tích cực, VN-INDEX có thể chịu áp lực rung lắc điều chỉnh trong phiên về quanh vùng giá 1.270 điểm - 1.275 điểm tương ứng vùng giá trung bình 05-10 phiên gần nhất và tiếp tục kiểm tra lại vùng giá 1.300 điểm trong tuần tiếp theo với hỗ trợ luân chuyển của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong kịch bản kém tích cực hơn VN-Index có thể chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá 1.250 điểm - 1.260 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất năm 2023 cũng như khoảng trống tăng giá của phiên giao dịch ngày 19/08/2024. Điểm tích cực là áp lực điều chỉnh vẫn đang tương đối bình thường ở nhiều mã trong khi nhiều mã vẫn luân phiên phục hồi sau áp lực điều chỉnh mạnh.

Xu hướng trung hạn vẫn duy trì tích lũy tích cực trong vùng 1.250 điểm- 1.255 điểm đến 1.300 điểm, mở rộng lên 1.320 điểm. Trong đó 1.255 điểm là vùng giá cao nhất năm 2023, 1.300 điểm - 1.320 điểm là các vùng kháng cự rất mạnh, đỉnh giá tháng 06-8/2022 và đỉnh giá các tháng đầu năm 2024. Điểm cân bằng của kênh giá tích lũy này là quanh vùng 1.280 điểm.

Trong ngắn hạn, chúng tôi không khuyến nghị giải ngân mua đuổi khi VN-INDEX đang giao dịch tại vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm. Do thị trường sẽ dần phân hóa trong vùng giá này và đây không phải là vùng giá hấp dẫn, khi VN-INDEX luôn chịu áp lực điều chỉnh mạnh trước đó. Nhà đầu tư ngắn trung hạn duy trì tỉ trọng hợp lý. Có thể xem xét gia tăng, mở rộng danh mục khi chỉ số VN-INDEX kiểm định vững chắc biên độ dưới 1.250 điểm - 1.255 điểm của kênh tích lũy trung hạn. Với các trường hợp tỉ trọng thấp, dưới trung bình, dòng tiền mới vẫn có thể cân nhắc chọc lọc các mã chưa phục hồi nhiều, có vùng giá tương đương VN-INDEX ở các thời điểm 1.230 điểm - 1.250 điểm trước đây. Mục tiêu các mã cổ phiếu đầu ngành, có kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, triển vọng kết quả kinh doanh quý III tăng trưởng tích cực khi thị trường đang bắt đầu tháng 9/2024, tháng cuối quý III/2024.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/8/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
FPT	133.30	115-120	137-140	115	27.3	22.1%	24.2%	Theo dõi giải ngân
PVD	27.60	26-27	30-31	24	24.0	59.8%	-17.0%	Theo dõi giải ngân
GAS	83.80	79-80.5	90-92	74	17.6	25.0%	5.2%	Theo dõi giải ngân
MBB	24.65	23-24	27-28	22	6.1	-0.1%	23.2%	Theo dõi giải ngân
VHM	40.90	38-39	45-47	36	7.7	-13.5%	11.3%	Theo dõi giải ngân
GSP	13.05	12.8-13.5	15.5-16	12	8.0	62.6%	30.2%	Theo dõi giải ngân
HDG	28.25	27-28.5	32-33	26	14.2	-7.4%	110.0%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	16.01	16.8	26-28	15.5	-4.7%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	34.70	33.2	40-41	35	4.5%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	13.65	12.8	14.4-14.8	13	6.6%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	24.17	22.6	27-28	23	7.0%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ

Ông Nguyễn Hòa Bình làm Phó thủ tướng thường trực

Theo quyết định của Thủ tướng ngày 28/8, ông Bình sẽ thay mặt Thủ tướng chỉ đạo các công việc của Chính phủ khi Thủ tướng vắng mặt và được Thủ tướng ủy nhiệm. Ông theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực kế hoạch đầu tư; dự báo và chính sách điều hành kinh tế vĩ mô; phát triển các loại hình doanh nghiệp; kinh tế tập thể, hợp tác xã; phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, tham nhũng; thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; dân tộc, tôn giáo; những vấn đề thường xuyên về thi đua khen thưởng, cải cách hành chính, chuyển đổi số. Phó thủ tướng thường trực cũng phụ trách về đặc xá, cải cách tư pháp; phối hợp công tác giữa Chính phủ với TAND Tối cao và VKSND Tối cao; chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền theo lĩnh vực được phân công. Ông theo dõi, chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Dân tộc và Văn phòng Chính phủ.

TP HCM kêu gọi doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư

Trên tinh thần đó, TP HCM luôn quan tâm thúc đẩy quan hệ hợp tác với Trung Quốc – đối tác thương mại lớn nhất và nhà đầu tư lớn thứ 16 của thành phố, với kim ngạch thương mại song phương năm 2023 đạt khoảng 23,3 tỉ USD và 732 dự án đầu tư còn hiệu lực. Tại cuộc gặp, ông Lưu Ninh - Bí thư Đảng ủy Khu Tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây đánh giá TP HCM là một thành phố lớn có sự phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây. Ông Lưu Ninh cho rằng trong những năm gần đây, Quảng Tây và Việt Nam tích cực thúc đẩy giao lưu, hợp tác trong nhiều lĩnh vực. Việt Nam là đối tác thương mại lớn nhất Quảng Tây suốt 25 năm liền.

Phó thủ tướng Hồ Đức Phớc được phân công theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực tài chính

Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam,... là những đơn vị thuộc thẩm quyền theo dõi, chỉ đạo của Phó thủ tướng Hồ Đức Phớc. Theo quyết định này, Phó thủ tướng Hồ Đức Phớc được phân công theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Tài chính, giá cả; tiền tệ, ngân hàng; thị trường vốn, thị trường chứng khoán; các nguồn đầu tư tài chính; dự trữ Nhà nước; chi ngân sách Nhà nước, sử dụng dự phòng ngân sách Nhà nước, Quỹ dự trữ tài chính, Quỹ dự trữ ngoại hối và các Quỹ khác của Nhà nước; phát hành công trái, trái phiếu Chính phủ. Phó thủ tướng Hồ Đức Phớc sẽ kiêm giữ chức Bộ trưởng Tài chính đến khi cấp có thẩm quyền kiện toàn chức danh này theo quy định.

Bảng giá đất điều chỉnh tác động đến 80.000 hộ dân bị thu hồi đất

Sở Tài nguyên và Môi trường TP HCM đã xây dựng và đang lấy ý kiến dự thảo bảng giá đất điều chỉnh theo Luật Đất đai 2024. Theo đó, giá tại nhiều địa bàn có xu hướng tăng trung bình 5-10 lần, một số nơi thuộc khu vực ngoại thành và vùng ven dự kiến điều chỉnh 15-50 lần so với hiện tại (chưa nhân hệ số K điều chỉnh giá đất 3,5 lần). Sở này cho rằng nếu tính cả hệ số K, so với Quyết định 02 của thành phố ban hành năm 2020, giá đất tăng khoảng 2,5 lần và tiệm cận với thị trường khi được tính toán bằng khoảng 70%. Theo ông Thắng, bảng giá đất theo Quyết định 02 kế thừa từ bảng giá áp dụng năm 2014 và bị khống chế bởi khung giá đất của Chính phủ nên mức tối đa mỗi m2 chỉ là 162 triệu đồng..

TIN DOANH NGHIỆP

Thanh tra Chính phủ nêu trách nhiệm việc DIG không xác định giá trị QSDĐ dự án Đại Phước khi cổ phần hóa

Thanh tra Chính phủ (TTCP) ngày 27/08/2024 công bố kết luận về việc chấp hành pháp luật trong cổ phần hoá và thoái vốn Nhà nước tại Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp, HOSE: DIG), trong đó nêu một số hạn chế, thiếu sót trong quá trình này. Theo kết luận thanh tra, quá trình cổ phần hoá DIG và thoái vốn Nhà nước tại công ty này được Bộ Xây dựng quan tâm triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực. Bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót, vi phạm như DIG không lập phương án sử dụng đất; không xác định giá trị lợi thế vị trí địa lý đối với đất thuê là loại đất đô thị để tính vào giá trị doanh nghiệp.

Biến động địa chính trị mờ ra cơ hội, xuất khẩu Vinamilk tăng trưởng hai chữ số trong tháng 7

Theo chia sẻ của Trưởng Ban Quan hệ Nhà đầu tư Vinamilk - ông Đồng Quang Trung, hoạt động kinh doanh quốc tế của ông lớn ngành sữa bùng nổ trong quý 2/2024, tăng 30% so với cùng kỳ năm trước, nhờ xuất khẩu tích cực và sự hiệu quả của các chi nhánh nước ngoài. Bên cạnh đó, trong thời gian nguồn cung sản phẩm sữa đến các thị trường xuất khẩu giảm do gặp vấn đề cung ứng vì bất ổn địa chính trị, Vinamilk vẫn giữ được cam kết với khách hàng, qua đó xây dựng lòng tin và có thêm nhiều đơn hàng mới. "Biến động địa chính trị mờ ra cơ hội cho các công ty kiên quyết bám trụ" - ông Trung nhấn mạnh. "Việc Trung Quốc dần giảm nhu cầu nhập khẩu bột sữa giúp Vinamilk hưởng lợi, bởi chúng tôi có khả năng mua nguyên liệu đầu vào từ nguồn cung ở Úc và New Zealand với giá tốt hơn" - ông Trung nói.

"Nữ tướng" đứng sau chuỗi cafe Katinat, Phê La bất ngờ muốn bán 13 triệu cổ phiếu VCI

Bà Trương Nguyễn Thiên Kim, chủ sở hữu chuỗi cà phê Katinat Cafe, Phê La,... vừa đăng ký bán 13,2 triệu cổ phiếu VCI từ 4/9 - 3/10 nhằm phục vụ nhu cầu cá nhân. Trong thông báo mới nhất, bà Trương Nguyễn Thiên Kim đã đăng ký bán 13 triệu cổ phiếu VCI của Công ty CP Chứng khoán Vietcap với mục đích nhu cầu cá nhân. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 4/9 - 3/10 theo phương thức khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận. Được biết, bà Trương Nguyễn Thiên Kim là vợ ông Tô Hải - Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT Vietcap. Hiện CEO Tô Hải nắm hơn 99,1 triệu cổ phiếu VCI (tỷ lệ 22,44%). Đây là lần đầu tiên bà Kim đăng ký bán cổ phần Vietcap. Lần giao dịch gần đây nhất được báo cáo là vào năm 2019 khi bà Kim hoàn tất mua vào 2 triệu cổ phiếu VCI.

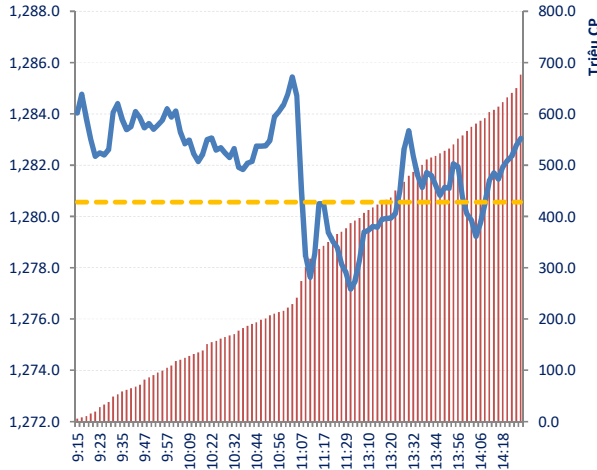
ITA: Tân Tạo xin tạm hoãn công bố loạt báo cáo doanh nghiệp

Theo đó, công ty đề nghị UBCKNN và HoSE cho phép tạm hoãn công bố thông tin loạt báo cáo vì lý do bất khả kháng. Trước đó ngày 24/6/2024 phía Tân Tạo đã có công văn gửi UBCKNN để giải trình lý do bất khả kháng, nhưng đến nay UBCKNN vẫn chưa phản hồi cho Tân Tạo. Trong khi đó HoSE vẫn ban hành quyết định đưa cổ phiếu ITA vào diện hạn chế giao dịch kể từ ngày 16/7/2024. Tân Tạo khẩn thiết đề nghị HoSE hủy bỏ quyết định đưa cổ phiếu vào diện hạn chế giao dịch đã ban hành hồi tháng 7/2024 trước đó. Về phần mình, từ trước đến nay HoSE vẫn giữ nguyên quan điểm giữ cổ phiếu ITA trong diện hạn chế giao dịch.

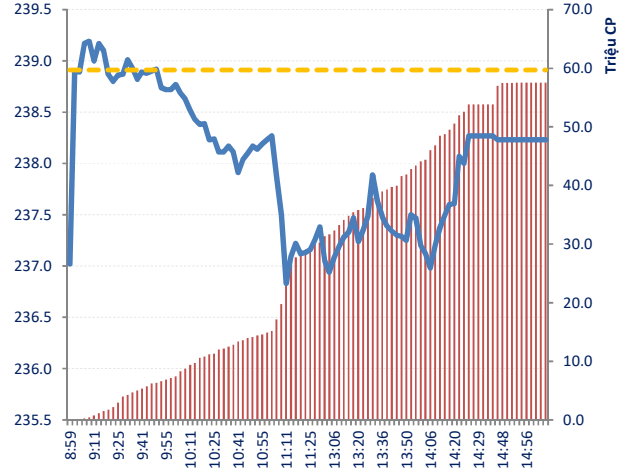


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

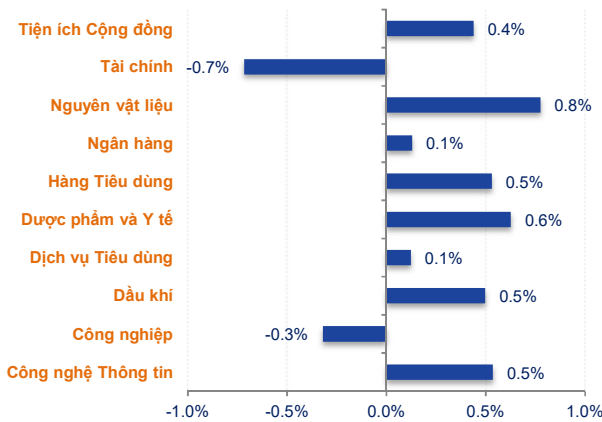
KLGD và VN-Index trong phiên



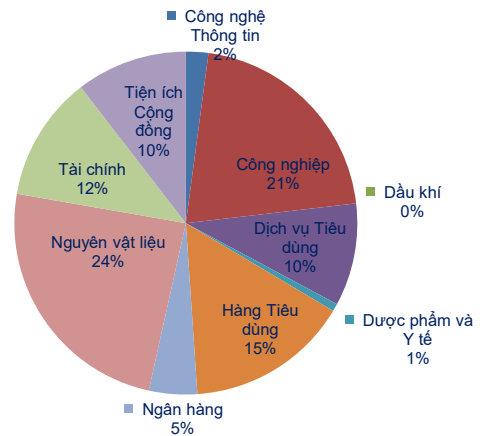
KLGD và HNX-Index trong phiên



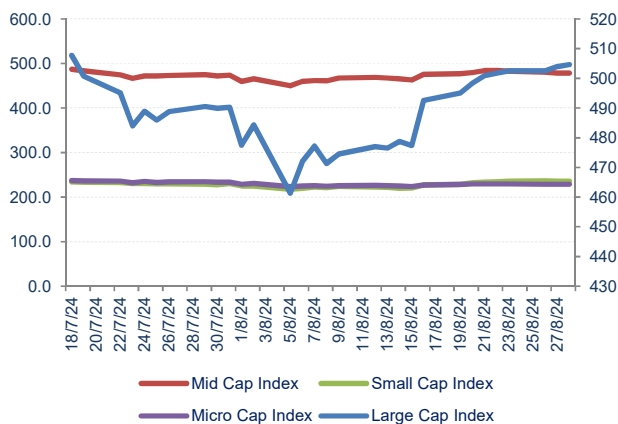
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



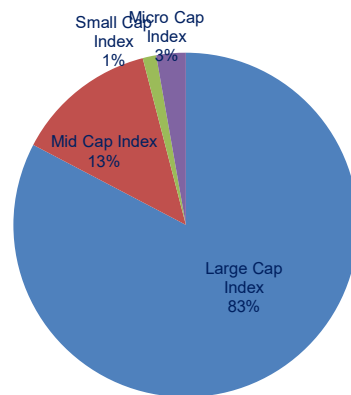
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PDR	1,743,100	HPG	7,250,857
2	SSI	1,438,083	HSG	3,521,000
3	HAG	1,431,680	VPB	2,108,198
4	FPT	1,040,317	HDB	1,402,580
5	MSB	951,790	VHM	1,278,414

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	165,500	PVI	237,600
2	IDC	50,807	LAS	196,100
3	AAV	31,400	TIG	86,600
4	SHS	29,201	BVS	51,800
5	APS	29,100	TNG	51,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
DIG	25.05	24.05	↓ -3.99%	41,917,700
VIX	11.90	12.05	↑ 1.26%	36,671,300
HAG	10.50	11.00	↑ 4.76%	27,355,900
TCB	22.65	23.00	↑ 1.55%	24,136,000
PDR	21.75	21.90	↑ 0.69%	20,784,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
CEO	16.70	16.50	↓ -1.20%	10,363,255
SHS	16.40	16.40	⇒ 0.00%	10,257,143
DL1	7.00	7.20	↑ 2.86%	3,208,334
MBS	28.50	28.20	↓ -1.05%	2,998,406
GKM	36.00	36.00	⇒ 0.00%	2,158,248

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCF	249.50	266.90	17.40	↑ 6.97%
BTT	39.20	41.90	2.70	↑ 6.89%
HNG	4.07	4.35	0.28	↑ 6.88%
SPM	10.70	11.40	0.70	↑ 6.54%
HU1	6.30	6.66	0.36	↑ 5.71%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTD	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%
BTW	38.00	41.70	3.70	↑ 9.74%
KSV	55.80	61.00	5.20	↑ 9.32%
ARM	21.60	23.50	1.90	↑ 8.80%
PGN	6.10	6.60	0.50	↑ 8.20%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MSB	14.85	11.80	-3.05	↓ -20.54%
S4A	39.30	36.55	-2.75	↓ -7.00%
MDG	12.90	12.00	-0.90	↓ -6.98%
PAC	46.20	43.00	-3.20	↓ -6.93%
DTT	21.10	19.65	-1.45	↓ -6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TPH	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
CAN	42.00	37.80	-4.20	↓ -10.00%
CTP	21.20	19.10	-2.10	↓ -9.91%
SDC	9.20	8.30	-0.90	↓ -9.78%
VNT	35.10	31.70	-3.40	↓ -9.69%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	41,917,700	1.2%	152	165.1	1.9
VIX	36,671,300	7.6%	795	15.0	1.1
HAG	27,355,900	26.1%	1,900	5.5	1.3
TCB	24,136,000	16.0%	3,048	7.4	1.2
PDR	20,784,900	5.0%	677	32.1	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	10,363,255	2.6%	304	55.0	1.4
SHS	10,257,143	5.7%	688	23.8	1.2
DL1	3,208,334	3.5%	464	15.1	0.5
MBS	2,998,406	14.4%	1,671	17.1	2.4
GKM	2,158,248	18.0%	2,075	17.3	3.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VCF	↑ 7.0%	20.6%	16,613	15.0	2.9
BTT	↑ 6.9%	11.3%	3,308	11.9	1.3
HNG	↑ 6.9%	-46.5%	(1,058)	-	1.9
SPM	↑ 6.5%	-0.1%	(72)	-	0.2
HU1	↑ 5.7%	0.1%	12	512.1	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTD	↑ 9.8%	-28.2%	(3,029)	-	0.5
BTW	↑ 9.7%	19.9%	5,458	7.0	1.4
KSV	↑ 9.3%	21.1%	3,181	17.5	3.4
ARM	↑ 8.8%	10.7%	1,296	16.7	1.9
PGN	↑ 8.2%	4.7%	533	11.5	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PDR	1,743,100	5.0%	677	32.1	1.7
SSI	1,438,083	12.0%	1,892	17.7	2.0
HAG	1,431,680	26.1%	1,900	5.5	1.3
FPT	1,040,317	23.3%	4,890	27.1	5.9
MSB	951,790	14.8%	2,366	6.3	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	165,500	6.8%	1,932	20.8	1.4
IDC	50,807	30.1%	5,573	10.9	3.3
AAV	31,400	-1.5%	(170)	-	0.6
SHS	29,201	5.7%	688	23.8	1.2
APS	29,100	0.0%	(3)	-	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	511,402	19.5%	5,962	15.3	2.8
BID	282,742	18.1%	4,006	12.4	2.1
FPT	193,509	23.3%	4,890	27.1	5.9
GAS	191,778	16.4%	4,760	17.5	2.7
CTG	187,144	15.7%	3,782	9.2	1.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	20,130	30.1%	5,573	10.9	3.3
PVS	19,214	6.8%	1,932	20.8	1.4
MBS	15,591	14.4%	1,671	17.1	2.4
HUT	15,351	0.5%	71	242.8	1.3
THD	13,744	3.0%	450	79.3	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
AGM	3.07	-520.1%	(13,876)	-	-
VOS	3.01	25.1%	3,140	5.4	1.2
NHA	2.87	10.4%	1,098	24.5	2.4
CCL	2.72	8.5%	991	9.5	0.8
HTN	2.63	3.0%	514	20.0	0.6

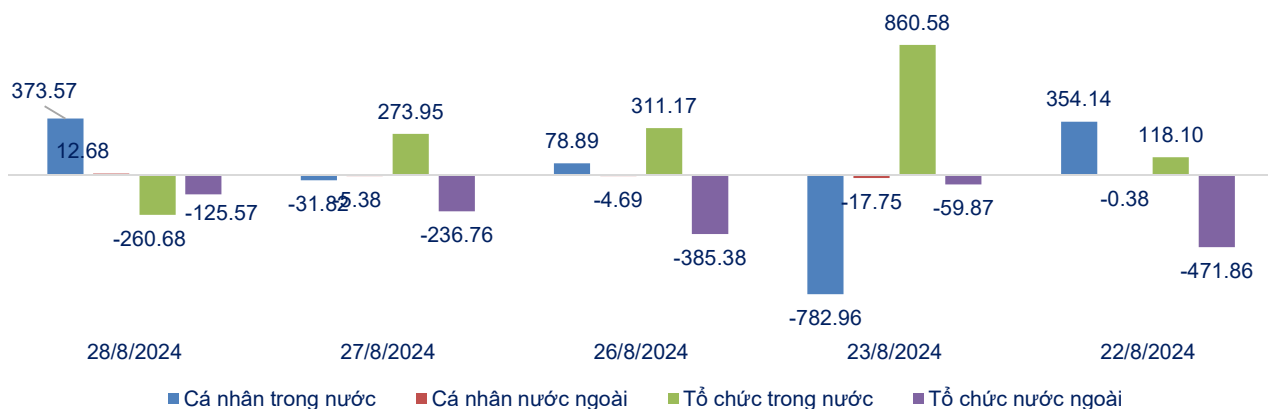
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
API	3.68	-6.2%	(687)	-	0.8
IDJ	3.13	6.1%	720	9.6	0.6
KSQ	2.90	3.0%	265	10.6	0.3
VC7	2.88	4.6%	538	17.5	0.9
DTD	2.87	9.0%	1,965	13.4	1.2



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NGĐT

Giá trị ròng theo loại hình NGĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	209.32	10.7%	1,746	14.7	1.5
VHM	131.57	12.1%	5,325	7.8	0.9
MWG	97.59	8.9%	1,507	46.3	3.9
HSG	82.63	10.3%	1,844	11.3	1.2
SHB	54.27	15.6%	2,237	4.7	0.7

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	-134.40	23.3%	4,890	27.1	5.9
SSI	-59.21	12.0%	1,892	17.7	2.0
PDR	-42.85	5.0%	677	32.1	1.7
TCB	-39.43	16.0%	3,048	7.4	1.2
HCM	-37.05	11.0%	1,728	16.9	1.9

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DGC	2.39	23.8%	7,889	13.9	3.1
DIG	2.12	1.2%	152	165.1	1.9
VRE	1.42	11.7%	1,975	10.2	1.1
FPT	1.15	23.3%	4,890	27.1	5.9
TCB	1.11	16.0%	3,048	7.4	1.2

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	-1.65	1.7%	488	157.3	2.4
VCI	-0.96	9.8%	1,780	27.0	2.4
TCH	-0.95	7.2%	1,304	14.4	1.0
TVS	-0.88	10.2%	1,323	17.6	1.8
CTR	-0.64	27.7%	4,590	27.7	7.8

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	36.64	15.7%	3,782	9.2	1.4
VPB	30.82	8.7%	1,529	12.4	1.1
DGC	26.69	23.8%	7,889	13.9	3.1
HCM	25.98	11.0%	1,728	16.9	1.9
FUESSVFL	24.25	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	-87.72	8.9%	1,507	46.3	3.9
VHM	-79.11	12.1%	5,325	7.8	0.9
VNM	-69.15	27.0%	4,636	15.9	4.0
SHB	-51.99	15.6%	2,237	4.7	0.7
MBB	-29.92	21.6%	4,072	6.0	1.2

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	137.85	23.3%	4,890	27.1	5.9
VNM	65.03	27.0%	4,636	15.9	4.0
SSI	48.49	12.0%	1,892	17.7	2.0
MSN	39.99	1.7%	488	157.3	2.4
PDR	36.63	5.0%	677	32.1	1.7

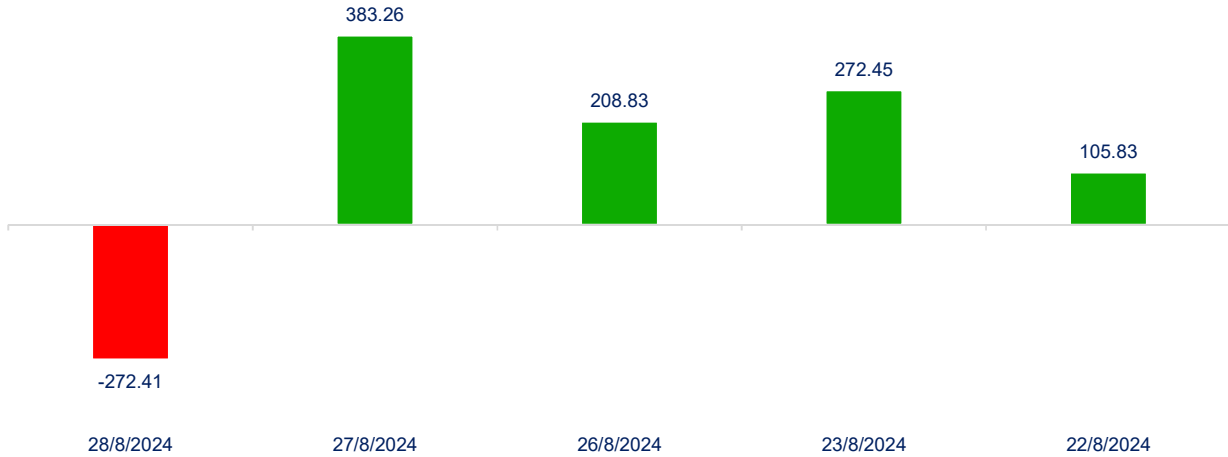
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-186.47	10.7%	1,746	14.7	1.5
HSG	-73.49	10.3%	1,844	11.3	1.2
VHM	-53.17	12.1%	5,325	7.8	0.9
VPB	-40.88	8.7%	1,529	12.4	1.1
HDB	-38.00	25.1%	4,158	6.5	1.5

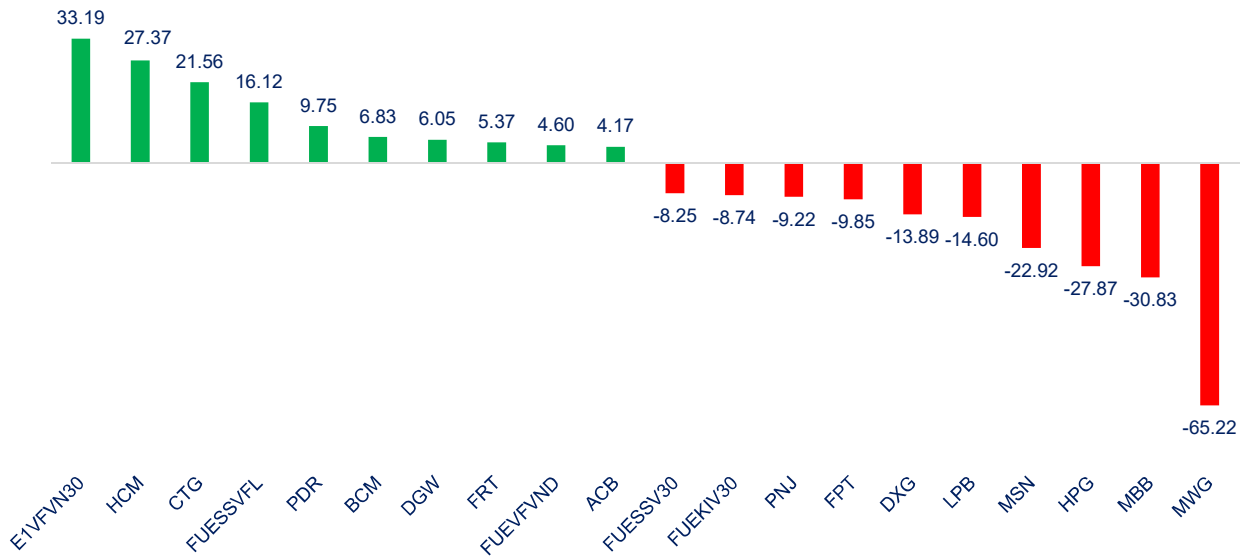


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
